

Số 68/2024/QĐCNTTLH

TP.N, ngày 21 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đinh Thị Đ1 và anh Đinh Xuân Đ2.

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện đề ngày 23/4/2024 tại Hồ sơ Hòa giải đối thoại tại Tòa án số 74/2024/HNGĐ ngày 24/4/2024 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

Người khởi kiện: Chị Đinh Thị Đ1 (tên gọi khác Nguyễn Thị Đ1) - sinh năm 1977

Quê quán: xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh N.

Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh N.

Người bị kiện: Anh Đinh Xuân Đ2 (tức Đinh Công Đ2) - sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn C, xã N, thành phố N, tỉnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 5 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Đ1 và anh Đinh Xuân Đ2 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đ1 và anh Đ2 có 02 con chung là: Đinh Thị Thùy L - sinh ngày 04/05/1998 và cháu Đinh Tiến Đ - sinh ngày 12/12/2007. Hiện nay cháu Đinh Thị Thùy Linh nay đã trưởng thành, tự lập được cuộc sống nên anh chị không yêu cầu giải quyết nuôi con. Đối với cháu Đ còn nhỏ, anh chị thống nhất giao cho chị Đ1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về phần cấp dưỡng nuôi con, chị Đ1 và anh Đ2 tự giải quyết. Anh Đoàn được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Đ1 và anh Đ2 không yêu cầu Tòa giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND Thành phố N;
- TAND tỉnh N
- Chi cục THADS Thành phố NB;
- UBND xã phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy